

Số: 223/2020/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 08 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 343/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Cao Nguyễn P N; địa chỉ: Ấp TT, xã TL A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Ông Lương Minh P; địa chỉ: Ấp TT, xã TL A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Cao Nguyễn P N và ông Lương Minh P. Giấy chứng nhận kết hôn số 06, ngày 28/01/2019 của Ủy ban nhân dân xã TL A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang cấp cho bà N, ông P không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Cao Nguyễn P N và ông Lương Minh P thống nhất giao cháu Lương Cao Phát (nam), sinh ngày 28/01/2019 cho bà Cao Nguyễn P N nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi. Ông P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Phát mỗi tháng là 6.000.000đồng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, thời hạn cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 10/12/2020. Ông P có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí cấp dưỡng: Ông Lương Minh P tự nguyện chịu số tiền là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Cao Nguyễn P N tự nguyện chịu số tiền là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí bà N đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0005705 ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, bà N được nhận lại số tiền 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- UBND xã TL A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mạc Thị Chiên